

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trên địa bàn tỉnh.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2.** Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo các bộ phận, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2018. Các quy định trước đây của Ủy ban nhân dân tỉnh không còn phù hợp với Quyết định này thì được bãi bỏ.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Ban Cơ yếu Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chánh, các PVP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCTC, TTTT, Đào.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Hai**

## **QUY ĐỊNH**

### **Về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trên địa bàn tỉnh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3143 /QĐ-UBND*

*Ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)*

## **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trên địa bàn tỉnh thông qua các hệ thống thông tin của tỉnh, gồm:

- Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành;
- Hệ thống phần mềm một cửa liên thông (cấp xã - cấp huyện - cấp tỉnh);
- Hệ thống mail công vụ;
- Website Giấy mời họp.

2. Quyết định này không áp dụng đối với việc gửi, nhận văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân thuộc các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị), bao gồm:

a) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các phòng, đơn vị trực thuộc các cơ quan chuyên môn;

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố (bao gồm Ủy ban nhân dân cấp xã);

2. Các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh không thuộc Khoản 1 Điều này, nhưng có kết nối liên thông hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống mail công vụ, Website Giấy mời họp của tỉnh.

3. Tùy theo yêu cầu, quy định này có thể áp dụng đối với các cơ quan khác trên địa bàn tỉnh nếu đáp ứng hạ tầng kỹ thuật, công nghệ để áp dụng, được thực hiện theo quy định tại Quy định này và sự chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

*(Đính kèm phụ lục danh sách gửi, nhận văn bản điện tử qua các hệ thống thông tin của tỉnh giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với các cơ quan trên địa bàn tỉnh. Trường hợp cần bổ sung thêm, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ có văn bản chỉ đạo cụ thể).*

### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Văn bản điện tử là văn bản dưới dạng thông điệp dữ liệu, theo thể thức, định dạng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, được tạo lập hoặc được số hóa từ văn bản giấy (ký số hoặc scan bản gốc).

2. Gửi, nhận văn bản điện tử là việc các cơ quan gửi, nhận văn bản điện tử qua các hệ thống thông tin với nhau bằng các giải pháp kỹ thuật, công nghệ.

3. Trục liên thông văn bản quốc gia là giải pháp kỹ thuật, công nghệ được triển khai từ Văn phòng Chính phủ tới các bộ, ngành, địa phương để kết nối, liên thông gửi, nhận văn bản điện tử.

### **Điều 4. Giá trị pháp lý của văn bản điện tử**

1. Văn bản điện tử đã được ký số, số hóa theo quy định của pháp luật khi được gửi, nhận qua các hệ thống thông tin của tỉnh tại Quyết định này thì có giá trị pháp lý tương đương với văn bản giấy và thay cho việc gửi, nhận văn bản giấy.

2. Văn bản điện tử gửi đến các cơ quan chỉ có giá trị khi trên văn bản thể hiện đầy đủ thông tin như văn bản giấy (số văn bản, ngày, tháng, năm, ban hành, chữ ký số, con dấu); đối với văn bản ký số thì ngày ký số phải trùng với ngày ban hành của văn bản.

### **Điều 5. Nguyên tắc gửi, nhận văn bản điện tử**

1. Việc gửi, nhận văn bản điện tử phải thực hiện theo nguyên tắc quy định tại Điều 5 của Luật giao dịch điện tử và tuân theo các quy định khác của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh, an toàn thông tin và văn thư, lưu trữ.

2. Tất cả các văn bản do các cơ quan được quy định tại Điều 2 Quy định này, khi ban hành đều được gửi, nhận qua các hệ thống thông tin của tỉnh (*đối với các văn bản có từ 02 cơ quan trở lên ký ban hành (văn bản liên cơ quan) thì cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm scan để gửi văn bản điện tử đến các cơ quan nhận*); trừ các trường hợp sau đây (chỉ gửi văn bản giấy, không gửi văn bản điện tử):

- Văn bản theo khoản 2, Điều 1 Quy định này (văn bản mật).
- Văn bản có yếu tố nhạy cảm, được lãnh đạo cơ quan thống nhất cho phát hành văn bản giấy.
- Văn bản được gửi đến các tổ chức, cá nhân không có trong danh sách các cơ quan kết nối liên thông qua các hệ thống thông tin của tỉnh.

3. Các loại văn bản được gửi văn bản giấy (bao gồm các hồ sơ kèm theo) đồng thời với gửi văn bản điện tử, gồm:

- a) Các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại Quy chế làm việc của Chính phủ;

b) Các văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban, ngành tỉnh gửi các Bộ, ngành Trung ương (trường hợp Bộ, ngành Trung ương có quy định riêng thì thực hiện theo quy định của Bộ, ngành Trung ương).

c) Các văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban, ngành tỉnh gửi Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy; Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh.

d) Các Thủ tục hành chính được thực hiện tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, Bộ phận Một cửa cấp xã (trừ các dịch vụ công mức độ 4).

đ) Tờ trình của các Sở, ban, ngành trình Ủy ban nhân dân tỉnh để cho chủ trương hoặc giải quyết, phê duyệt một vấn đề, đề án, chính sách cụ thể (*nếu trước đây thường thực hiện bằng hình thức Công văn thì phải đổi lại bằng hình thức Tờ trình*).

e) Tờ trình của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố gửi các Sở, ban, ngành tỉnh để xem xét, giải quyết một vấn đề cụ thể theo quy định (*nếu trước đây thường thực hiện bằng hình thức Công văn thì phải đổi lại bằng hình thức Tờ trình*).

g) Các văn bản của các cơ quan hành chính nhà nước nhằm mục đích cung cấp hồ sơ, chứng cứ phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án của các cơ quan Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự.

h) Các văn bản liên quan đến: Công tác tổ chức bộ máy, cán bộ; các quyết định liên quan đến tài chính; các quyết định liên quan đến xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị; các quyết định liên quan đến chủ trương đầu tư dự án trong và ngoài ngân sách (*các văn bản này chỉ gửi bản giấy đến tổ chức, cá nhân có tên tại điều cuối cùng của quyết định*).

4. Bên nhận có quyền từ chối nhận văn bản điện tử, nếu văn bản điện tử không đảm bảo các nguyên tắc, yêu cầu về gửi, nhận văn bản điện tử. Khi từ chối tiếp nhận văn bản điện tử, Bên nhận phải thông báo lý do cho Bên gửi biết thông qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành và các và các hệ thống thông tin để xử lý theo quy định, đồng thời chịu trách nhiệm về việc từ chối tiếp nhận văn bản điện tử đó.

## **Điều 6. Yêu cầu gửi, nhận văn bản điện tử**

1. Văn bản điện tử phải được bảo đảm tính xác thực về nguồn gốc, sự toàn vẹn, an toàn thông tin, dữ liệu trong quá trình gửi, nhận, xử lý và lưu trữ.

2. Văn bản điện tử phải được gửi ngay trong ngày văn bản đó được ký ban hành. Ngay khi tiếp nhận văn bản điện tử qua các hệ thống thông tin của tỉnh, Thủ trưởng cơ quan tiếp nhận văn bản có trách nhiệm xử lý kịp thời, không phải chờ văn bản giấy (nếu có).

Trường hợp văn bản điện tử thuộc loại khẩn phải được đặt ở chế độ ưu tiên, ghi rõ mức độ khẩn, gửi ngay sau khi đã ký số và phải được trình, chuyển giao xử lý ngay sau khi tiếp nhận.

3. Đối với văn bản điện tử gửi qua hệ thống Quản lý văn bản và điều hành phải được theo dõi, cập nhật tự động trạng thái gửi, nhận, xử lý trên hệ thống.

4. Văn bản điện tử phải bảo đảm yêu cầu về thể thức và kỹ thuật trình bày theo quy định của Bộ Nội vụ, về định dạng theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

5. Văn bản điện tử được tiếp nhận qua các hệ thống thông tin (văn bản đến) phải được chuyển tiếp đến đơn vị hoặc cá nhân xử lý tiếp theo và phải được lưu trữ điện tử trên các hệ thống thông tin, không in ra giấy hoặc chỉ in ra giấy đối với những văn bản thật sự cần thiết.

### **Điều 7. Đầu mối gửi, nhận văn bản điện tử**

a) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh gửi, nhận văn bản điện tử thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo Quy chế làm việc, Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phòng Hành chính - Tổ chức hoặc Văn phòng các Sở, ban, ngành tỉnh gửi và nhận văn bản thuộc thẩm quyền quản lý theo Quy chế làm việc, Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản của đơn vị.

c) Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi và nhận văn bản thuộc thẩm quyền quản lý theo Quy chế làm việc, Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Văn thư tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành cấp tỉnh, phòng, ban cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã có kết nối liên thông các hệ thống thông tin của tỉnh thực hiện gửi và nhận văn bản theo Quy chế làm việc, Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản của cơ quan, đơn vị.

## **Chương II**

### **QUY TRÌNH GỬI, NHẬN VĂN BẢN ĐIỆN TỬ**

#### **Điều 8. Gửi văn bản điện tử**

1. Văn bản điện tử sau khi được người có thẩm quyền phê duyệt, ký ban hành, ký số theo quy định của pháp luật thì các cơ quan tại Điều 7 Quy định này có trách nhiệm gửi đến Bên nhận thông qua các hệ thống thông tin của tỉnh.

2. Bên gửi có trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, bảo đảm văn bản điện tử được gửi đến đúng Bên nhận. Trường hợp phát hiện có sai sót, phải thu hồi văn bản điện tử, Bên gửi phải thông báo cho bên nhận biết, đồng thời gửi lại văn bản điện tử mới cho Bên nhận thông qua các hệ thống thông tin của tỉnh.

#### **Điều 9. Nhận văn bản điện tử**

1. Trước khi tiếp nhận văn bản điện tử, Bên nhận phải kiểm tra tính đầy đủ, toàn vẹn, tính xác thực của văn bản điện tử và tiến hành tiếp nhận trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

2. Đối với các văn bản được tiếp nhận qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, Bên nhận xử lý và phản hồi trạng thái xử lý văn bản điện tử trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

Trường hợp nhận được Bên gửi thông báo thu hồi văn bản điện tử đã gửi, Bên nhận có trách nhiệm hủy bỏ văn bản điện tử được thu hồi đó trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, đồng thời thông báo việc đã xử lý văn bản điện tử được thu hồi để Bên gửi biết.

### **Điều 10. Nội dung và yêu cầu thông tin của văn bản điện tử**

1. Nội dung thông tin của văn bản điện tử được gửi, nhận trên các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị bao gồm nội dung của văn bản điện tử đó và toàn bộ nội dung hồ sơ, tài liệu được gửi kèm theo (*trừ các bản đồ quy hoạch, bản đồ đất đai và các tài liệu không thể số hóa*).

2. Đối với Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của mỗi cơ quan, đơn vị phải thể hiện các thông tin sau đây của văn bản điện tử:

a) Mã định danh của cơ quan, tổ chức:

Mỗi cơ quan, đơn vị có một mã định danh khi tham gia gửi, nhận văn bản điện tử trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

Cấu trúc mã định danh cơ quan, tổ chức có 13 ký tự, chia thành bốn nhóm mã, các nhóm mã phân tách bởi dấu chấm:

- Mã cấp 1: Mã của đơn vị cấp 1 (Ủy ban nhân dân các tỉnh);

- Mã cấp 2, cấp 3, cấp 4: Tương ứng mã của các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc đơn vị cấp 1, đơn vị cấp 2, đơn vị cấp 3;

b) Cấu trúc Mã định danh văn bản, gồm:

- Mã định danh của cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật;

- Năm ban hành văn bản, số thứ tự văn bản được ban hành trong năm;

c) Số và kí hiệu văn bản;

d) Ngày, tháng, năm văn bản;

đ) Loại văn bản;

e) Trích yếu nội dung văn bản;

g) Hồ sơ, tài liệu gửi kèm (nếu có);

h) Trạng thái xử lý (đã đến, đã tiếp nhận, đã chuyển xử lý, đang xử lý, đã hoàn thành, từ chối nhận (trả lại), thu hồi,...);

i) Chức vụ, họ tên người ký;

k) Mức độ khẩn (Bình thường/khẩn/thượng khẩn/hỏa tốc);

l) Bên gửi;

m) Bên nhận;

n) Thời gian gửi, nhận;

- o) Thời hạn xử lý;
- p) Lịch sử gửi, nhận văn bản;
- q) Thông tin khác (nếu có).

### **Điều 11. Tổng hợp thông tin, tình hình gửi, nhận văn bản điện tử**

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, trích xuất thông tin, dữ liệu về tình hình gửi, nhận văn bản điện tử của các cơ quan trong hệ thống Quản lý văn bản và điều hành và các hệ thống thông tin khác để báo cáo cơ quan chức năng theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị tổng hợp, trích xuất thông tin, dữ liệu về tình hình gửi, nhận văn bản điện tử của cơ quan mình qua các hệ thống thông tin của tỉnh tại đơn vị mình.

## **Chương III HẠ TẦNG KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ**

### **Điều 12. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật**

1. Việc gửi, nhận văn bản điện tử qua các hệ thống thông tin giữa Tỉnh với Chính phủ và các cơ quan Trung ương thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia (Mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp I).

2. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật để Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia.

3. Bảo đảm các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ, an toàn thông tin và giải pháp kết nối để kết nối liên thông Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của các cơ quan, đơn vị tại địa phương với hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh, cũng như các hệ thống thông tin khác của tỉnh.

### **Điều 13. Bảo đảm an toàn thông tin**

1. Các hệ thống thông tin của tỉnh phải được xác định, phê duyệt cấp độ và tổ chức thực hiện phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

2. Việc kết nối các hệ thống thông tin của tỉnh với Trục liên thông văn bản quốc gia phải được mã hóa, xác thực theo tiêu chuẩn về an toàn thông tin tại Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

### **Điều 14. Bảo đảm giải pháp kết nối, liên thông**

1. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của tỉnh khi kết nối, liên thông với Trục liên thông văn bản quốc gia phải tuân thủ quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông; thực hiện kết nối theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

2. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của tỉnh gửi, nhận văn bản điện tử qua Trục liên thông văn bản quốc gia sử dụng mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin, phản hồi trạng thái xử lý văn bản theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Thông tin về tình hình gửi, nhận văn bản điện tử của các cơ quan, đơn vị bảo đảm chia sẻ, công khai trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành và các hệ thống thông tin khác phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Thời gian gửi, nhận văn bản điện tử qua các hệ thống thông tin của tỉnh bảo đảm thống nhất, đồng bộ theo múi giờ Việt Nam (Tiêu chuẩn ISO 8601) và đồng bộ theo Trục liên thông văn bản quốc gia.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 15. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai, tổ chức thực hiện Quy định này. Hàng quý tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện.

2. Phối hợp cùng Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện kết nối liên thông Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh với trục liên thông văn bản quốc gia.

3. Định kỳ kiểm tra việc thực hiện Quy định này tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tập huấn sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tiếp tục mở rộng phạm vi áp dụng đến các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 16. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật để kết nối, liên thông giữa hệ thống thông tin của tỉnh với trục liên thông văn bản quốc gia; ứng dụng các giải pháp kỹ thuật nhằm tăng cường quản lý, giám sát, kiểm soát trong việc gửi, nhận văn bản điện tử và ứng dụng chữ ký số để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

2. Xác định, phê duyệt cấp độ và tổ chức thực hiện phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

3. Thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời mã định danh cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh và báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông để thống nhất quản lý và công khai sử dụng trên phạm vi toàn quốc.

4. Tổ chức quản lý, định kỳ sao lưu văn bản điện tử và phải đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, các hệ thống phần mềm khác đang đặt tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh.

5. Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư hàng năm đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để đầu tư trang bị bổ sung trang thiết bị, máy chủ và hạ tầng kỹ thuật cho Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh bảo đảm cho việc vận hành ổn định, lưu trữ, bảo mật thông tin được luân chuyển, xử lý trên các hệ thống thông tin của tỉnh, cũng như kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia.

### **Điều 17. Trách nhiệm của Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình về trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư, lưu trữ.

### **Điều 18. Trách nhiệm của Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

1. Xây dựng quy định cụ thể việc gửi, nhận văn bản điện tử thông qua các hệ thống thông tin của tỉnh tại cơ quan, đơn vị và địa phương mình, bảo đảm tuân thủ đầy đủ quy trình gửi, nhận văn bản điện tử thông qua các hệ thống thông tin của tỉnh theo Quy định này. Đồng thời, chỉ đạo các đơn vị, công chức, viên chức thuộc ngành, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện.

2. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc gửi, nhận văn bản điện tử theo Quy định này. Bảo đảm thống nhất, bảo mật, an toàn và an ninh thông tin trên môi trường mạng.

3. Tổ chức quản lý, định kỳ sao lưu văn bản điện tử và phải bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện.

4. Định kỳ hàng quý (ngày 20 của tháng cuối quý), báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để kịp thời tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 19.** Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung thì các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời cho Văn phòng UBND tỉnh để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Hai**

## DANH SÁCH

### Các cơ quan, đơn vị gửi, nhận văn bản điện tử qua các hệ thống thông tin của tỉnh

(Kè theo Quyết định số: 3143 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

---

#### 1. Các cơ quan, đơn vị gửi và nhận văn bản điện tử với UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh qua Hệ thống mail công vụ của tỉnh

Hộp thư mail công vụ của Văn phòng UBND tỉnh dùng để gửi văn bản điện tử: [ubnd@binhthuan.gov.vn](mailto:ubnd@binhthuan.gov.vn)

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ thư điện tử
1	Văn phòng Tỉnh ủy	<a href="mailto:vptu@binhthuan.gov.vn">vptu@binhthuan.gov.vn</a>
2	Ban Nội chính Tỉnh ủy	<a href="mailto:bnectu@binhthuan.gov.vn">bnectu@binhthuan.gov.vn</a>
3	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	<a href="mailto:btctu@binhthuan.gov.vn">btctu@binhthuan.gov.vn</a>
4	Ban Tuyên giáo tỉnh ủy	<a href="mailto:btgtu@binhthuan.gov.vn">btgtu@binhthuan.gov.vn</a>
5	Ban Dân vận Tỉnh ủy	<a href="mailto:bdvtu@binhthuan.gov.vn">bdvtu@binhthuan.gov.vn</a>
6	Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy	<a href="mailto:ubkttu@binhthuan.gov.vn">ubkttu@binhthuan.gov.vn</a>
7	Ban Bảo vệ Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Bình Thuận	<a href="mailto:bbvcsskcb@binhthuan.gov.vn">bbvcsskcb@binhthuan.gov.vn</a>
8	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh	<a href="mailto:hdnd@binhthuan.gov.vn">hdnd@binhthuan.gov.vn</a>
9	Liên đoàn Lao động tỉnh	<a href="mailto:ldld@binhthuan.gov.vn">ldld@binhthuan.gov.vn</a>
10	Tỉnh đoàn Thanh niên	<a href="mailto:tdtn@binhthuan.gov.vn">tdtn@binhthuan.gov.vn</a>
11	Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh	<a href="mailto:hlhpn@binhthuan.gov.vn">hlhpn@binhthuan.gov.vn</a>
12	Hội Nông dân	<a href="mailto:hnd@binhthuan.gov.vn">hnd@binhthuan.gov.vn</a>
13	Hội Cựu chiến binh tỉnh	<a href="mailto:hccb@binhthuan.gov.vn">hccb@binhthuan.gov.vn</a>
14	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	<a href="mailto:ubmttqvn@binhthuan.gov.vn">ubmttqvn@binhthuan.gov.vn</a>
15	Công an tỉnh	<a href="mailto:vanthu@ca.binhthuan.gov.vn">vanthu@ca.binhthuan.gov.vn</a>
16	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	<a href="mailto:bchqs@binhthuan.gov.vn">bchqs@binhthuan.gov.vn</a>
17	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	<a href="mailto:bchbdbp@binhthuan.gov.vn">bchbdbp@binhthuan.gov.vn</a>
18	Báo Bình Thuận	<a href="mailto:baobinhthuan@binhthuan.gov.vn">baobinhthuan@binhthuan.gov.vn</a>
19	Cục Thuế tỉnh	<a href="mailto:phchinh.bth@gdt.gov.vn">phchinh.bth@gdt.gov.vn</a>
20	Hội Đông y	<a href="mailto:hdy@binhthuan.gov.vn">hdy@binhthuan.gov.vn</a>
21	Hội Khuyến học	<a href="mailto:hkh@binhthuan.gov.vn">hkh@binhthuan.gov.vn</a>
22	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	<a href="mailto:hctd@binhthuan.gov.vn">hctd@binhthuan.gov.vn</a>
23	Hội Văn học nghệ thuật	<a href="mailto:hvhnt@binhthuan.gov.vn">hvhnt@binhthuan.gov.vn</a>
24	Hội làm vườn	<a href="mailto:hlv@binhthuan.gov.vn">hlv@binhthuan.gov.vn</a>

25	Hội Kiến trúc sư	hkts@binhthuan.gov.vn
26	Hội Luật gia	hlg@binhthuan.gov.vn
27	Hội Nạn nhân chất độc da cam	hnnccdc@binhthuan.gov.vn
28	Hội Cựu thanh niên xung phong	hctn xp@binhthuan.gov.vn
29	Câu lạc bộ hưu trí	clbht@binhthuan.gov.vn
30	Liên hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh	lhhkhkt@binhthuan.gov.vn
31	Ban Đại diện Hội người cao tuổi	bddhnct@binhthuan.gov.vn
32	Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn	bchpctt@binhthuan.gov.vn
33	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh	vp_binhthuan@vks.gov.vn
34	Cục thi hành án tỉnh	binhthuan@moj.gov.vn
35	Tòa án nhân dân tỉnh	binhthuan@toaan.gov.vn
36	Kho bạc nhà nước tỉnh	kbnb Binhthuan@vst.gov.vn
37	Chi cục Hải quan Bình Thuận	cchq@binhthuan.gov.vn
38	Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận	cvhh@binhthuan.gov.vn
39	Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Bình Thuận	binhthuan@sbv.gov.vn
40	Ngân hàng Chính sách xã hội - Chi nhánh Bình Thuận	nhcsxh@binhthuan.gov.vn
41	Công ty Xổ số kiến thiết Bình Thuận	xsktbt@binhthuan.gov.vn
42	Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Thuận	ctnbt@binhthuan.gov.vn
43	Công ty cổ phần Môi Trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận	dtbt@binhthuan.gov.vn
44	VNPT Bình Thuận	vnpt@binhthuan.gov.vn
45	Bưu điện Bình Thuận	bdbt@binhthuan.gov.vn
46	Viettel Bình Thuận	viettel@binhthuan.gov.vn
47	Trường Đại học Phan Thiết	dhphanthiet@upt.edu.vn
48	Huyện ủy Tuy Phong	hutuyphong@binhthuan.gov.vn
49	Huyện ủy Bắc Bình	hubacbinh@binhthuan.gov.vn
50	Huyện ủy Hàm Thuận Bắc	huhtb@binhthuan.gov.vn
51	Thành ủy Phan Thiết	tuphanthiet@binhthuan.gov.vn
52	Huyện ủy Hàm Thuận Nam	huhtn@binhthuan.gov.vn,
53	Huyện ủy Hàm Tân	huhamtan@binhthuan.gov.vn
54	Thị ủy La Gi	thiuylagi@tulagi.binhthuan.gov.vn
55	Huyện Ủy Tánh Linh	vanphonghutl@hutanhlinh.binhthuan.gov.vn
56	Huyện ủy Đức Linh	vphuduclinh@huduclinh.binhthuan.gov.vn
57	Huyện ủy Phú Quý	vp@huphuquy.binhthuan.gov.vn

58	Hội đồng nhân dân huyện Tuy Phong	tuyphong@binhthuan.gov.vn
59	Hội đồng nhân dân huyện Bắc Bình	bacbinh@binhthuan.gov.vn
60	Hội đồng nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc	hamthuanbac@binhthuan.gov.vn
61	Thành ủy Phan Thiết	phanthiet@binhthuan.gov.vn
62	Hội đồng nhân dân huyện Hàm Thuận Nam	hamthuannam@binhthuan.gov.vn
63	Hội đồng nhân dân huyện Hàm Tân	hamtan@binhthuan.gov.vn
64	Hội đồng nhân dân thị xã La Gi	lagi@binhthuan.gov.vn
65	Hội đồng nhân dân huyện Tánh Linh	tanhlinh@binhthuan.gov.vn
55	Hội đồng nhân dân huyện Đức Linh	duclinh@binhthuan.gov.vn
66	Hội đồng nhân dân huyện Phú Quý	phuquy@binhthuan.gov.vn

*\* Nếu chưa có mật khẩu hoặc quên mật khẩu đăng nhập, đề nghị liên hệ với Trung tâm CNTT&TT thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, số điện thoại: 0252.3636666 để được hướng dẫn, cung cấp.*

## **2. Các cơ quan, đơn vị gửi và nhận văn bản điện tử với UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh qua Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành**

### *2.1. Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố*

<b>STT</b>	<b>Tên cơ quan</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Văn phòng HĐND tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh	VP. HĐND tỉnh gửi và nhận giúp văn bản của các Ban HĐND tỉnh
2	Văn phòng UBND tỉnh	
3	Sở Thông tin và Truyền thông	
4	Sở Tài chính	
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
6	Sở Công thương	
7	Sở Khoa học và Công nghệ	
8	Sở Tư pháp	
9	Sở Nội vụ	
10	Sở Xây dựng	
11	Sở Giao thông vận tải	
12	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
13	Sở Tài nguyên và Môi trường	
14	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
15	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
16	Sở Giáo dục và Đào tạo	
17	Sở Y tế	
18	Thanh tra tỉnh	
19	Ban Dân tộc tỉnh	

20	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	
21	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh.	
22	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	
23	Trường Chính trị tỉnh	
24	Trường Cao đẳng cộng đồng	
25	Trường Cao đẳng Y tế	
26	Trường Cao đẳng Nghệ	
27	Ban An toàn giao thông tỉnh	
28	Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh	
29	Cục Thống kê tỉnh	
30	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	
31	Bảo hiểm xã hội tỉnh	
32	Cục Quản lý thị trường tỉnh	
33	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	

## 2.2. Các cơ quan trực thuộc các Sở, ban, ngành tỉnh

STT	Tên cơ quan	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Văn phòng HĐND tỉnh</b>	
<b>2</b>	<b>Văn phòng UBND tỉnh</b>	
2.1	Trung tâm Thông tin	
2.2	Trung Tâm Hội nghị	
2.3	Khách sạn Bình Minh	
2.4	Trung tâm Hành chính công	
<b>3</b>	<b>Sở Thông tin và Truyền thông</b>	
3.1	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	
<b>4</b>	<b>Sở Tài chính</b>	
4.1	Trung tâm mua tài sản công	
<b>5</b>	<b>Sở Kế hoạch và Đầu tư</b>	
5.1	Trung tâm hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa	
<b>6</b>	<b>Sở Công thương</b>	
6.1	Trung tâm Khuyến công	
6.2	Trung tâm Xúc tiến thương mại	
<b>7</b>	<b>Sở Khoa học và Công nghệ</b>	
7.1	Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng	
7.2	Trung tâm Thông tin và Ứng dụng tiến bộ Khoa học công nghệ	
<b>8</b>	<b>Sở Tư pháp</b>	
8.1	Phòng Công chứng số 1	
8.2	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh	
8.3	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh	
<b>9</b>	<b>Sở Nội vụ</b>	
9.1	Ban Thi đua khen thưởng tỉnh	

9.2	Ban Tôn giáo tỉnh	
9.3	Chi cục Văn thư lưu trữ	
<b>10</b>	<b>Sở Xây dựng</b>	
10.1	Viện Quy hoạch xây dựng	
10.2	Trung tâm Kiểm định xây dựng	
<b>11</b>	<b>Sở Giao thông Vận tải</b>	
11.1	Ban Quản lý Cảng Phú Quý	
11.2	Thanh Tra Sở GTVT	
11.3	Ban quản lý DAĐTXD công trình giao thông tỉnh	
11.4	Bến xe Bình Thuận	
11.5	Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Bình Thuận	
11.6	Ban Quản lý bảo trì đường bộ	
<b>12</b>	<b>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</b>	
12.1	Ban quản lý Nghĩa trang liệt sỹ tỉnh	
12.2	Trung tâm bảo trợ xã hội tổng hợp	
12.3	Cơ sở điều trị nghiện ma túy	
12.4	Trung tâm Dịch vụ việc làm	
12.5	Trường Tình thương	
<b>13</b>	<b>Sở Tài nguyên và Môi trường</b>	
13.1	Chi cục Bảo vệ môi trường	
13.2	Chi cục Biển và Hải đảo	
13.3	Chi cục quản lý đất đai	
13.4	Trung tâm Công nghệ Thông tin	
13.5	Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên môi trường	
13.6	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh	
13.7	Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	
13.8	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường	
<b>14</b>	<b>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b>	
14.1	Ban quản lý di tích tháp Pô Sah Inur tỉnh	
14.2	Bảo tàng Hồ Chí Minh - chi nhánh Bình Thuận	
14.3	Bảo tàng tỉnh	
14.4	Nhà hát ca múa nhạc Biển Xanh	
14.5	Thư viện tỉnh	
14.6	Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tỉnh	
14.7	Trung tâm Thể dục Thể thao tỉnh	
14.8	Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch tỉnh	
14.9	Trung tâm Trưng bày Văn hóa Chăm	
14.10	Trung tâm Văn hóa tỉnh	
14.11	Trường Năng khiếu nghiệp vụ TDTT tỉnh	
<b>15</b>	<b>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>	
15.1	Chi cục Thủy sản	
15.2	Chi cục Kiểm Lâm	
15.3	Chi cục Thủy lợi	
15.4	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản	

15.5	Ban quản lý rừng phòng hộ Hàm Thuận - Đa Mi	
15.6	Chi cục chăn nuôi và Thú y	
15.7	Chi cục Phát triển nông thôn	
15.8	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	
15.9	Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Quao	
15.10	Trung tâm Giống nông nghiệp	
15.11	Trung tâm Khuyến nông – Khuyến ngư	
15.12	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn	
15.13	Ban quản lý rừng phòng hộ Đông Giang	
15.14	Trung tâm Nghiên cứu phát triển Thanh Long	
15.15	Ban quản lý rừng phòng hộ Hồng Phú	
15.16	Trung tâm Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
15.17	Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Móng - CaPét	
15.18	Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Kóu	
15.19	Ban quản lý Cảng cá Phan Thiết	
15.20	Ban quản lý Khu bảo tồn biển Hòn Cau	
15.21	Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Núi Ông	
15.22	BQL rừng phòng hộ Lòng Sông - Đá Bạc	
15.23	Ban quản lý rừng phòng hộ Tuy Phong	
15.24	Ban quản lý rừng phòng hộ Trị An	
15.25	Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Mao	
15.26	Ban quản lý rừng phòng hộ La Ngà	
15.27	Ban quản lý rừng phòng hộ Cà Giây	
15.28	Ban quản lý rừng phòng hộ Phan Điền	
15.29	Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Lũy	
15.30	Ban quản lý rừng phòng hộ Lê Hồng Phong	
<b>16</b>	<b>Sở Giáo dục và Đào tạo</b>	
<b>17</b>	<b>Sở Y tế</b>	
17.1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận	
17.2	Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Bắc	
17.3	Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Nam	
17.4	Bệnh viện Đa khoa khu vực La Gi	
17.5	Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	
17.6	Bệnh viện Phổi	
17.7	Bệnh viện Da liễu	
17.8	Trung tâm Mắt	
17.9	Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS	
17.10	Trung tâm Phòng, chống Sốt rét - Bướu cổ	
17.11	Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh	
17.12	Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản	
17.13	Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe	
17.14	Trung tâm Kiểm nghiệm	
17.15	Trung tâm Giám định Pháp y	
17.16	Trung tâm Giám định y khoa	

17.17	Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	
17.18	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	
17.19	Trung tâm Y tế huyện Hàm Tân	
17.20	Trung tâm Y tế Quân dân y huyện Phú Quý	
17.21	Trung tâm Y tế huyện Tuy Phong	
17.22	Trung tâm Y tế huyện Bắc Bình	
17.23	Trung tâm Y tế huyện Hàm Thuận Bắc	
17.24	Trung tâm Y tế thành phố Phan Thiết	
17.25	Trung tâm Y tế huyện Hàm Thuận Nam	
17.26	Trung tâm Y tế thị xã La Gi	
17.27	Trung tâm Y tế huyện Tánh Linh	
17.28	Trung tâm Y tế huyện Đức Linh	
17.29	Trung tâm DS-KHHGD huyện Tuy Phong	
17.30	Trung tâm DS-KHH gia đình huyện Bắc Bình	
17.31	Trung tâm DS-KHHGD huyện Hàm Thuận Bắc	
17.32	Trung tâm DS-KHHGD thành phố Phan Thiết	
17.33	Trung tâm DS-KHHGD huyện Hàm Thuận Nam	
17.34	Trung tâm DS-KHHGD huyện Hàm Tân	
17.35	Trung tâm DS-KHHGD thị xã La Gi	
17.36	Trung tâm DS-KHHGD huyện Tánh Linh	
17.37	Trung tâm DS-KHHGD huyện Đức Linh	
17.38	Trung tâm DS-KHHGD huyện Phú Quý	
<b>18</b>	<b>Thanh tra tỉnh</b>	
<b>19</b>	<b>Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh</b>	
<b>20</b>	<b>Ban Dân tộc tỉnh</b>	
20.1	Trung tâm dịch vụ miền núi	
<b>21</b>	<b>Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh</b>	

### 2.3. Các cơ quan trực thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố

STT	Tên cơ quan	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Huyện Tuy Phong</b>	
1.1	Phòng Nội vụ	
1.2	Phòng Tư pháp	
1.3	Phòng Tài chính - Kế hoạch	
1.4	Phòng Tài nguyên - Môi trường	
1.5	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
1.6	Phòng Văn hóa và Thông tin	
1.7	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
1.8	Phòng Y tế	
1.9	Thanh tra huyện	
1.10	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
1.11	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	
1.12	Phòng Dân tộc	

1.13	Văn phòng HĐND&UBND huyện	
1.14	UBND xã Bình Thạnh	
1.15	UBND Xã Chí Công	
1.16	UBND Thị trấn Liên Hương	
1.17	UBND Thị trấn Phan Rí Cửa	
1.18	UBND Xã Hòa Phú	
1.19	UBND Xã Hòa Minh	
1.20	UBND Xã Phú Lạc	
1.21	UBND Xã Phong Phú	
1.22	UBND Xã Phan Dũng	
1.23	UBND Xã Phước Thế	
1.24	UBND Xã Vĩnh Hảo	
1.25	UBND Xã Vĩnh Tân	
<b>2</b>	<b>Huyện Bắc Bình</b>	
2.1	Phòng Dân tộc	
2.2	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
2.3	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	
2.4	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội	
2.5	Phòng Nội vụ	
2.6	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
2.7	Phòng Tài chính - Kế hoạch	
2.8	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
2.9	Phòng Tư pháp	
2.10	Phòng Văn hóa và Thông tin	
2.11	Phòng Y tế	
2.12	Thanh tra huyện	
2.13	Văn phòng HĐND và UBND huyện	
2.14	UBND thị trấn Chợ Lầu	
2.15	UBND thị trấn Lương Sơn	
2.16	UBND xã Bình An	
2.17	UBND xã Bình Tân	
2.18	UBND xã Hải Ninh	
2.19	UBND xã Hòa Thắng	
2.20	UBND xã Hồng Phong	
2.21	UBND xã Hồng Thái	
2.22	UBND xã Phan Điền	
2.23	UBND xã Phan Hiệp	
2.24	UBND xã Phan Hòa	
2.25	UBND xã Phan Lâm	
2.26	UBND xã Phan Rí Thành	
2.27	UBND xã Phan Sơn	
2.28	UBND xã Phan Thanh	
2.29	UBND xã Phan Tiến	
2.30	UBND xã Sông Bình	
2.31	UBND xã Sông Lũy	

<b>3</b>	<b>Huyện Hàm Thuận Bắc</b>	
3.1	Phòng Tài chính Kế hoạch	
3.2	Phòng Y tế	
3.3	Phòng Tư pháp	
3.4	Thanh tra huyện	
3.5	Phòng Nông nghiệp	
3.6	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
3.7	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội	
3.8	Phòng Nội vụ	
3.9	Phòng Dân tộc	
3.10	Văn phòng HĐND&UBND huyện	
3.11	Phòng Kinh tế Hạ tầng	
3.12	Phòng Văn hóa Thông tin	
3.13	Phòng Tài nguyên Môi trường	
3.14	Ban Quản lý Công trình công cộng	
3.15	Ban Quản lý dự án	
3.16	Đài Truyền thanh Truyền hình	
3.17	Trung tâm Phát triển quỹ đất	
3.18	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp & GDTX	
3.19	Trung tâm Văn hóa - Thông tin	
3.20	Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị	
3.21	UBND thị trấn Ma Lâm	
3.22	UBND thị trấn Phú Long	
3.23	UBND xã Hàm Chính	
3.24	UBND xã Hàm Liêm	
3.25	UBND xã Hàm Hiệp	
3.26	UBND xã Hàm Thắng	
3.27	UBND xã Hàm Đức	
3.28	UBND xã Hồng Sơn	
3.29	UBND xã Hồng Liêm	
3.30	UBND xã Hàm Trí	
3.31	UBND xã Hàm Phú	
3.32	UBND xã Thuận Hòa	
3.33	UBND xã Thuận Minh	
3.34	UBND xã Đông Tiến	
3.35	UBND xã Đông Giang	
3.36	UBND xã La Dạ	
3.37	UBND xã Đa Mi	
<b>4</b>	<b>Thành phố Phan Thiết</b>	
4.1	Phòng Nội vụ	
4.2	Phòng Văn hóa và Thông tin	
4.3	Phòng Tài chính - Kế hoạch	
4.4	Phòng Quản lý đô thị Phòng Quản lý đô thị	
4.5	Phòng Tư pháp	
4.6	Phòng Kinh tế	

4.7	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
4.8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
4.9	Phòng Y tế	
4.10	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
4.11	Thanh tra thành phố	
4.12	Văn phòng HĐND&UBND thành phố	
4.13	UBND Phường Bình Hưng	
4.14	UBND Phường Đức Long	
4.15	UBND Phường Đức Nghĩa	
4.16	UBND Phường Đức Thắng	
4.17	UBND Phường Hàm Tiến	
4.18	UBND Phường Hưng Long	
4.19	UBND Phường Lạc Đạo	
4.20	UBND Phường Mũi Né	
4.21	UBND Phường Phú Hải	
4.22	UBND Phường Phú Tài	
4.23	UBND Phường Phú Thủy	
4.24	UBND Phường Phú Trinh	
4.25	UBND Phường Thanh Hải	
4.26	UBND Phường Xuân An	
4.27	UBND Xã Phong Nẫm	
4.28	UBND Xã Thiện Nghiệp	
4.29	UBND Xã Tiến Lợi	
4.30	UBND Xã Tiến Thành	
<b>5</b>	<b>Huyện Hàm Thuận Nam</b>	
5.1	Phòng Dân tộc	
5.2	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
5.3	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	
5.4	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
5.5	Phòng Nội vụ	
5.6	Phòng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn	
5.7	Phòng Tài chính - Kế hoạch	
5.8	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
5.9	Phòng Tư pháp	
5.10	Phòng Văn hóa và Thông tin	
5.11	Phòng Y tế	
5.12	Thanh tra huyện	
5.13	Văn phòng HĐND&UBND huyện	
5.14	UBND Thị trấn Thuận Nam	
5.15	UBND Xã Hàm Càn	
5.16	UBND Xã Hàm Cường	
5.17	UBND Xã Hàm Kiệm	
5.18	UBND Xã Hàm Minh	
5.19	UBND Xã Hàm Mỹ	
5.20	UBND Xã Hàm Thạnh	

5.21	UBND Xã Mường Mán	
5.22	UBND Xã Mỹ Thạnh	
5.23	UBND Xã Tân Lập	
5.24	UBND Xã Tân Thành	
5.25	UBND Xã Tân Thuận	
5.26	UBND Xã Thuận Quý	
<b>6</b>	<b>Huyện Hàm Tân</b>	
6.1	Phòng Nội vụ	
6.2	Phòng Tư pháp	
6.3	Phòng Y tế	
6.4	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
6.5	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	
6.6	Phòng Tài chính - Kế hoạch	
6.7	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
6.8	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
6.9	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
6.10	Phòng Văn hóa và Thông tin	
6.11	Thanh tra huyện	
6.12	Văn Phòng HĐND và UBND huyện	
6.13	UBND Thị trấn Tân Minh	
6.14	UBND Thị trấn Tân Nghĩa	
6.15	UBND Xã Sơn Mỹ	
6.16	UBND Xã Sông Phan	
6.17	UBND Xã Tân Đức	
6.18	UBND Xã Tân Hà	
6.19	UBND Xã Tân Phúc	
6.20	UBND Xã Tân Thắng	
6.21	UBND Xã Tân Xuân	
6.22	UBND Xã Thắng Hải	
<b>7</b>	<b>Thị xã La Gi</b>	
7.1	Phòng Nội vụ	
7.2	Phòng Văn hóa - Thông tin	
7.3	Phòng Tài chính Kế hoạch	
7.4	Phòng Quản lý Đô thị	
7.5	Phòng Tư Pháp	
7.6	Phòng Kinh tế	
7.7	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
7.8	Phòng Giáo dục Đào tạo	
7.9	Phòng Y tế	
7.10	Phòng Tài nguyên Môi trường	
7.11	Thanh tra Thị xã	
7.12	Ban quản lý dự án	
7.13	Văn phòng HĐND&UBND Thị xã	
7.14	Ban Quản lý điểm Du lịch cộng đồng Cam Bình	
7.15	UBND Xã Tân Phước	

7.16	UBND Xã Tân Tiến	
7.17	UBND Xã Tân Bình	
7.18	UBND Xã Tân Hải	
7.19	UBND Phường Phước Hội	
7.20	UBND Phường Phước Lộc	
7.21	UBND Phường Bình Tân	
7.22	UBND Phường Tân Thiện	
7.23	UBND Phường Tân An	
7.24	Ban quản lý công trình công cộng	
7.25	Trung tâm Văn hóa thể thao	
7.26	Ban Quản lý cảng	
<b>8</b>	<b>Huyện Tánh Linh</b>	
8.1	Phòng Nội vụ	
8.2	Phòng Tư pháp	
8.3	Phòng Tài chính kế hoạch	
8.4	Phòng Tài Nguyên và Môi Trường	
8.5	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội	
8.6	Phòng Văn hóa và Thông tin	
8.7	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
8.8	Phòng Y tế	
8.9	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
8.10	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	
8.11	Văn phòng HĐND & UBND huyện	
8.12	Trung tâm phát triển quỹ đất	
8.13	Ban quản lý dự án	
8.14	Thanh tra huyện	
8.15	Phòng Dân tộc huyện	
8.16	Trung tâm văn hóa - Thể thao	
8.17	UBND xã Đức Phú	
8.18	UBND Thị trấn Lạc Tánh	
8.19	UBND Xã Bắc Ruộng	
8.20	UBND Xã Đồng Kho	
8.21	UBND Xã Đức Bình	
8.22	UBND Xã Đức Tân	
8.23	UBND Xã Đức Thuận	
8.24	UBND Xã Gia An	
8.25	UBND Xã Gia Huỳnh	
8.26	UBND Xã Huy Khiêm	
8.27	UBND Xã La Ngâu	
8.28	UBND Xã Măng Tố	
8.29	UBND Xã Nghị Đức	
8.30	UBND Xã Suối Kiệt	
<b>9</b>	<b>Huyện Đức Linh</b>	
9.1	Phòng Y tế	
9.2	Phòng Giáo dục và Đào tạo	

9.3	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	
9.4	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội	
9.5	Phòng Nội vụ	
9.6	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
9.7	Phòng Tài chính - Kế hoạch	
9.8	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
9.9	Phòng Tư pháp	
9.10	Phòng Văn hóa và Thông tin	
9.11	Thanh tra huyện	
9.12	Văn phòng HĐND và UBND huyện	
9.13	UBND thị trấn Đức Tài	
9.14	UBND thị trấn Võ Xu	
9.15	UBND xã Đa Kai	
9.16	UBND xã Đông Hà	
9.17	UBND xã Đức Chính	
9.18	UBND xã Đức Hạnh	
9.19	UBND xã Đức Tín	
9.20	UBND xã Mê Pu	
9.21	UBND xã Nam Chính	
9.22	UBND xã Sùng Nhơn	
9.23	UBND xã Tân Hà	
9.24	UBND xã Trà Tân	
9.25	UBND xã Vũ Hòa	
<b>10</b>	<b>Huyện Phú Quý</b>	
10.1	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
10.2	Phòng Kinh tế	
10.3	Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội	
10.4	Phòng Tài chính - Kế hoạch	
10.5	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
10.6	Phòng Tư pháp	
10.7	Phòng Văn hóa và Thông tin	
10.8	Phòng Y tế	
10.9	Thanh tra huyện	
10.10	Văn phòng HĐND&UBND huyện	
10.11	UBND Xã Long Hải	
10.12	UBND Xã Ngũ Phụng	
10.13	UBND Xã Tam Thanh	

**3. Các cơ quan, đơn vị nhận Giấy mời họp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh qua Website giấy mời họp của tỉnh (<http://moihop.binhthuan.gov.vn>)**

<b>STT</b>	<b>Tên đơn vị</b>	<b>Tên đăng nhập</b>
1	Thường trực Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy	vptinhuy
2	Thường trực HĐND tỉnh, Văn phòng HĐND tỉnh (bao gồm các Ban HĐND tỉnh)	vphdnd
3	Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (bao gồm Văn phòng và các Ban trực thuộc)	mattran
4	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh	vpddbqh
5	Ban Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cán bộ	banbvskcb
6	Ban Dân vận Tỉnh ủy	bandanvan
7	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	bantuyengiao
8	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	bantochuc
9	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	uybankiemtra
10	Báo Bình Thuận	baobinhthuan
11	Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh	dukhoicoquan
12	Đảng ủy khối Doanh nghiệp	dukinhte
13	Tỉnh đoàn Thanh niên	tinhdolan
14	Hội Nông dân	nongdan
15	Hội Cựu chiến binh tỉnh	cuuchienbinh
16	Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh	phunu
17	Liên đoàn Lao động tỉnh	liendoanld
18	Công an tỉnh	congan
19	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	quansu
20	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	bienphong
21	Hội Đông y	dongy
22	Hội Khuyến học	khuyenhoc
23	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	chuthapdo
24	Hội Văn học nghệ thuật	vanhoc
25	Hội làm vườn	lamvuon
26	Hội Kiến trúc sư	kientruc
27	Hội Luật gia	luatgia
28	Hội Nạn nhân chất độc da cam	dacam
29	Hội Cựu thanh niên xung phong	cuutnxfp
30	Hội người mù	nguoimu
31	Hội nhà báo	hoinhabao
32	Câu lạc bộ hưu trí	hutri
33	Liên hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh	lienhiephoi
34	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	lmhtxtb
35	Ban Đại diện Hội người cao tuổi	caotuai
36	Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn	vpbchthientai

37	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh	kiemsatbt
38	Tòa án nhân dân tỉnh	toaanbt
39	Cục thi hành án Dân sự tỉnh	thihanhanbt
40	Cục Thuế tỉnh	cucthue
41	Kho bạc nhà nước tỉnh	khobacbt
42	Chi cục Hải quan Bình Thuận	haiquanbt
43	Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận	hanghaibt
44	Cục Thống kê tỉnh	thongke
45	Bảo hiểm xã hội tỉnh	bhxhbt
46	Cục Quản lý thị trường tỉnh	qlttbt
47	Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Bình Thuận	nhnbt
48	Ngân hàng Chính sách xã hội - Chi nhánh Bình Thuận	nhcsxhbt
49	Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Thuận	nhptvnb
50	Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT - Chi nhánh Bình Thuận	agribankbt
51	Ngân hàng Công thương - Chi nhánh Bình Thuận	vietcombankbr
52	Ngân hàng Ngoại thương - Chi nhánh Bình Thuận	vietinbankbt
53	Công ty Xổ số kiến thiết Bình Thuận	xosobt
54	Công ty cổ phần cấp thoát nước Bình Thuận	thoatnuocbt
55	Công ty Cổ phần Môi Trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận	moitruongbt
56	Công ty Xây dựng công trình thủy lợi Bình Thuận	thuyloibt
57	VNPT Bình Thuận	vnptbt
58	Bưu điện Bình Thuận	budienbt
59	Viettel Bình Thuận	viettelbt
60	Hiệp hội Nước mắm Bình Thuận	hhnuocmam
61	Hiệp hội Du lịch Bình Thuận	hhdulich
62	Hiệp Hội thanh long Bình Thuận	hhthanhlong
63	Cơ quan thường trú Thông tấn xã Việt Nam tại Bình Thuận	thongtanxabt
64	Thường trú Báo nhân dân tại Bình Thuận	baonhandanbt
65	Thường trú Kênh truyền hình Quốc hội tại Bình Thuận	thquochoibt
66	Thường trú Đài Tiếng nói Việt Nam tại Bình Thuận	vovbt
67	Thường trú Báo Thanh niên tại Bình Thuận	baothanhnienbt
68	Thường trú Tuổi trẻ tại Bình Thuận	tuoitrebt
69	Thường trú Báo Pháp luật thành phố Hồ Chí Minh tại Bình Thuận	plobt
70	Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh	quydat
71	Trường Đại học Phan Thiết	tdhpt
72	Ban Dân tộc (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	dantoc
73	Sở Công thương (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	congthuong

74	Sở Kế hoạch & Đầu tư (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	kehoach
75	Sở Khoa học & Công nghệ (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	khoahoc
76	Sở Lao động - TB&XH (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	laodong
77	Sở Nông nghiệp & PTNT (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	nongnghiep
78	Sở Tài chính (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	taichinh
79	Sở Tài nguyên & Môi trường (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	tainguyen
80	Sở Thông tin và truyền thông (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	thongtinvatruyenthong
81	Sở Tư pháp (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	tuphap
82	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	vanhoa
83	Thanh tra tỉnh (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	thanhtra
84	VP UBND tỉnh Bình Thuận (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	vpubnd
85	Sở Nội vụ (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	noivu
86	Sở Xây dựng (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	xaydung
87	Sở Giao thông vận tải (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	giaothong
88	Sở Giáo dục và Đào tạo (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	giaoduc
89	Sở Y tế (bao gồm các đơn vị trực thuộc)	yte
90	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	qlkc
91	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh.	bqldadtxd
92	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	truyenhinh
93	Trường Chính trị tỉnh	chinhtri
94	Trường Cao đẳng cộng đồng	cdcongdong
95	Trường Cao đẳng Y tế	cdyte
96	Trường Cao đẳng Nghề	caodangnghe
97	Ban An toàn giao thông tỉnh	batgt
98	Văn phòng Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh	chonglutbao
99	Huyện ủy Tuy Phong	hutuyphong
100	Huyện ủy Bắc Bình	hubacbinh
101	Huyện ủy Hàm Thuận Bắc	huhtb
102	Thành ủy Phan Thiết	thuphanthiet
103	Huyện ủy Hàm Thuận Nam	huhtn
104	Huyện ủy Hàm Tân	huhamtan
105	Thị ủy La Gi	thulagi
106	Huyện ủy Tánh Linh	hutanhlinh

107	Huyện ủy Đức Linh	hduclinh
108	Huyện ủy Phú Quý	huphuquy
109	Hội đồng nhân dân huyện Tuy Phong	hdndtuyphong
110	Hội đồng nhân dân huyện Bắc Bình	hdndbacbinh
111	Hội đồng nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc	hdndhtb
112	Hội đồng nhân dân thành phố Phan Thiết	hdndphanthiet
113	Hội đồng nhân dân huyện Hàm Thuận Nam	hdndhtn
114	Hội đồng nhân dân huyện Hàm Tân	hdndhamtan
115	Hội đồng nhân dân thị xã La Gi	hdndlgi
116	Hội đồng nhân dân huyện Tánh Linh	hdndtanhlinh
117	Hội đồng nhân dân huyện Đức Linh	hdndduclinh
118	Hội đồng nhân dân huyện Phú Quý	hdndphuquy
119	Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phong <i>(bao gồm các đơn vị trực thuộc)</i>	tuyphong
120	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Bình <i>(bao gồm các đơn vị trực thuộc)</i>	bacbinh
121	Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc <i>(bao gồm các đơn vị trực thuộc)</i>	thuanbac
122	Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết <i>(bao gồm các đơn vị trực thuộc)</i>	phanthiet
123	Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam <i>(bao gồm các đơn vị trực thuộc)</i>	thuannam
124	Ủy ban nhân dân huyện Hàm Tân <i>(bao gồm các đơn vị trực thuộc)</i>	hamtan
125	Ủy ban nhân dân thị xã La Gi <i>(bao gồm các đơn vị trực thuộc)</i>	lgi
126	Ủy ban nhân dân huyện Tánh Linh <i>(bao gồm các đơn vị trực thuộc)</i>	tanhlinh
127	Ủy ban nhân dân huyện Đức Linh <i>(bao gồm các đơn vị trực thuộc)</i>	duclinh
128	Ủy ban nhân dân huyện Phú Quý <i>(bao gồm các đơn vị trực thuộc)</i>	phuquy

*Nếu chưa có mật khẩu hoặc quên mật khẩu đăng nhập vào hệ thống thì liên hệ với Trung tâm - Thông tin thuộc Văn phòng UBND tỉnh, điện thoại 0252828290 để được hướng dẫn, cung cấp./.*